



PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 5

Tỉ số, tỉ số phần trăm. Tỉ lệ bản đồ. Tổng – tỉ · sách Kết nối tri thức



Tuần 19

Họ và tên:

Lớp:

100



Bài 1: Viết tỉ số

Tỉ số của 11 và 3:

Tỉ số của 11 và 4:

Tỉ số của 4 và 7:

Tỉ số của 8 và 2:

Tỉ số của 12 và 5:

Tỉ số của 15 và 14:

100

Bài 2: Viết thành tỉ số phần trăm

$$\frac{24}{100} = \boxed{}$$

$$\frac{63}{100} = \boxed{}$$

$$\frac{83}{100} = \boxed{}$$

$$\frac{56}{100} = \boxed{}$$



Bài 3: Bản đồ tỉ lệ cho trước. Số?

Tỉ lệ 1 : 10 000; 9 cm ứng với m

Tỉ lệ 1 : 500; 8 cm ứng với m

Tỉ lệ 1 : 500; 9 cm ứng với m

Tỉ lệ 1 : 100 000; 9 cm ứng với km



Bài 4: Giải bài toán

1. Tổng của hai số là 96. Tỉ số của hai số đó là $\frac{3}{5}$. Tìm hai số đó.

2. Lớp 5A có 35 học sinh, số bạn nam bằng $\frac{3}{4}$ số bạn nữ. Hỏi lớp có bao nhiêu bạn nam, bao nhiêu bạn nữ?



ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 5

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 19

Bài 1: Viết tỉ số

Tỉ số của 11 và 3: **11 : 3** Tỉ số của 11 và 4: **11 : 4** Tỉ số của 4 và 7: **4 : 7** Tỉ số của 8 và 2: **8 : 2**
Tỉ số của 12 và 5: **12 : 5** Tỉ số của 15 và 14: **15 : 14**

Bài 2: Viết thành tỉ số phần trăm

$$\frac{24}{100} = \mathbf{24\%} \quad \frac{63}{100} = \mathbf{63\%} \quad \frac{83}{100} = \mathbf{83\%} \quad \frac{56}{100} = \mathbf{56\%}$$

Bài 3: Bản đồ tỉ lệ cho trước. Số?

Tỉ lệ 1 : 10 000; 9 cm ứng với **900 m** Tỉ lệ 1 : 500; 8 cm ứng với **40 m**
Tỉ lệ 1 : 500; 9 cm ứng với **45 m** Tỉ lệ 1 : 100 000; 9 cm ứng với **9 km**

Bài 4: Giải bài toán

- Tổng số phần bằng nhau là: $3 + 5 = 8$ (phần). Số bé là: $96 : 8 \times 3 = 36$. Số lớn là: $96 - 36 = 60$. Đáp số: Số bé 36; số lớn 60.
- Tổng số phần bằng nhau là: $3 + 4 = 7$ (phần). Số bạn nam là: $35 : 7 \times 3 = 15$ (bạn). Số bạn nữ là: $35 - 15 = 20$ (bạn). Đáp số: 15 bạn nam; 20 bạn nữ.

onhi.app/phieu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5